

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 12 - TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2026/LĐ-ST

Ngày: 27 – 3 – 2026

Về “*Tranh chấp yêu cầu tuyên bố  
hợp đồng lao động vô hiệu và điều  
chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Phạm Thị Yến.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tạ Kỳ Trung.

2. Ông Lê Đình Nhung.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Huỳnh Tấn Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa:** ông Hoàng Đình Lương – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2025/TLST-LĐ ngày 14 tháng 10 năm 2025 về “*Tranh chấp yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu và điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2026/QĐXXST-LĐ ngày 11 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* bà H. T. H, sinh năm 1968; địa chỉ: ấp Bình Thượng 2, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Công ty A (nay là Công ty A1), địa chỉ: Lô 95 và 96 Khu chế xuất và Công nghiệp Linh Trung III, phường An Tịnh, tỉnh Tây Ninh.

*Người đại diện theo pháp luật:* ông Y.X, chức danh: Tổng Giám đốc.

*Người đại diện theo uỷ quyền:* ông Z.Y, chức vụ: Giám đốc (theo văn bản uỷ quyền số 86/GUQ-CSQ ngày 10/11/2025) – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà H. T. Hg, sinh năm 1967; địa chỉ: ấp Bình Thượng 2, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Bảo hiểm xã hội cơ sở Trảng Bàng; địa chỉ: Số 03 Lãnh Binh Tông, khu phố Lộc An, phường Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

*Người đại diện theo pháp luật:* bà L. T. H. T, chức vụ: Giám đốc – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo Đơn khởi kiện ngày 05 tháng 8 năm 2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Hồ Thị Hoà trình bày:**

Năm 2010, bà H có cho chị ruột là bà H. T. Hg mượn giấy chứng minh nhân dân để làm việc tại Công ty A (nay là Công ty A1) có địa chỉ tại Khu chế xuất và Công nghiệp Linh Trung III thời gian từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010. Trong quá trình làm việc tại Công ty A, bà Hg được Công ty tham gia bảo hiểm xã hội dưới tên H. T. H với số bảo hiểm số 7210006412. Bà Hg làm việc tại Công ty A đến tháng 4/2010 thì nghỉ việc. Trong khi đó, bà H làm việc liên tục tại Công ty S. H từ tháng 6/2004 cho đến tháng 6/2024 thì nghỉ việc. Trong thời gian làm việc tại Công ty S. H bà H được công ty được tham gia bảo hiểm xã hội với số sổ bảo hiểm 0204186571. Năm 2025, bà H nộp hồ sơ để hưởng chế độ hưu trí thì Bảo hiểm xã hội từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ của bà với lý do bà bị trùng thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 với 02 sổ sổ bảo hiểm xã hội là 0204186571 và 7210006412 nhưng dưới một tên là H. T. H. Thực tế, thời gian bị trùng từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 là khoảng thời gian bà H. T. Hg làm việc tại Công ty A và được Công ty A tham gia bảo hiểm xã hội dưới tên bà là H. T. H. Do bà và bà Hg bị trùng thời gian làm việc tại 02 công ty khác nhau nhưng dưới một tên là H. T. H nên nay bà không hưởng chế độ hưu trí được. Vì vậy, nay bà yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa bà H. T. Hg nhưng trên Hợp đồng lao động ghi tên H. T. H và Công ty A (nay là Công ty A1) có thời gian làm việc từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 là vô hiệu đồng thời giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu. Điều chỉnh sổ bảo hiểm xã hội số 7210006412 cấp cho bà H. T. H do Công ty A nộp từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 thành tên H. T. Hg.

**\* Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Công ty A1 có văn bản trình bày:**

Khi tuyển dụng, các tài liệu và thông tin cá nhân do người lao động cung cấp cho công ty và đã được công chứng, chứng thực theo quy định. Người lao động phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã cung cấp cho công ty. Việc bà H. T. Hg mượn giấy tờ tùy thân của bà Hồ Thị Hoà để ký kết hợp đồng lao động với công ty thì công ty không biết. Nay bà H yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa bà H. T. Hg nhưng trên Hợp đồng lao động ghi tên H. T. H và Công ty A (nay là Công ty A1) có thời gian làm việc từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 là vô hiệu đồng thời giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu nhằm mục đích để bà H hưởng chế độ hưu trí và không tranh chấp, yêu cầu gì liên quan đến các nội dung khác thì Công ty A1 không có ý kiến. Đề nghị Toà án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

**\* Tại biên bản lấy lời khai ngày 03/12/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà H. T. Hg trình bày:**

Năm 2010, do bị mất giấy chứng minh nhân dân nên bà đã mượn chứng minh nhân dân của bà Hòa để làm việc tại Công ty A. Bà làm việc tại Công ty A dưới tên H. T. H từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 thì nghỉ. Ngoài ra, bà không sử dụng chứng minh nhân dân của bà Hòa vào mục đích nào khác. Thời gian đã lâu nên bà không cung cấp được hợp đồng lao động cho Tòa án. Nay bà Hg đồng ý tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa bà đứng dưới tên H. T. H với Công ty A (nay là Công ty A1) vô hiệu và yêu cầu Tòa án điều chỉnh sổ bảo hiểm xã hội số 7210006412 cấp cho bà H. T. H do Công ty A nộp từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 thành tên H. T. Hg để bà H. T. H được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội theo Hợp đồng lao động được xác lập giữa bà Hòa với Công ty S. H theo đúng quy định pháp luật. Trong vụ án này, bà không có tranh chấp hay yêu cầu gì.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội Cơ sở Trảng Bàng trình bày:**

Kiến nghị Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà H. T. Hg (sử dụng Chứng minh nhân dân số 021790470 của bà Hồ Thị Hoà, sổ sổ bảo hiểm xã hội 7210006412) và Công ty A vô hiệu. Xem xét điều chỉnh thông tin tham gia Bảo hiểm xã hội trên cơ sở dữ liệu thành tên bà H. T. Hg.

**\* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh phát biểu ý kiến:**

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Các đương sự thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung: căn cứ Điều 127 và Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 9, 30 Bộ luật Lao động năm 1994 (sửa đổi năm 2006); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H. T. H về việc yêu cầu “*Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu và điều chỉnh sổ bảo hiểm xã hội*” với Công ty A1 (tên cũ là Công ty A) và bà H. T. Hg.

Tuyên bố vô hiệu hợp đồng lao động được xác lập giữa bà H. T. Hg (nhưng trên hợp đồng lao động ghi tên bà H. T. H) với Công ty A1 (tên cũ là Công ty A) trong khoảng thời gian từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010.

**Điều chỉnh Sổ bảo hiểm xã hội số 7210006412 cấp cho bà H. T. H do Công ty A nộp từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 thành tên H. T. Hg.**

2. Án phí lao động sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến và yêu cầu của nguyên đơn, ý kiến của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[1]** Về tố tụng: nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm bà H, bà Hg, Công ty A1 và Bảo hiểm xã hội cơ sở Trảng Bàng vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**[2]** Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: bà H khởi kiện yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu và yêu cầu điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội nên đây là tranh chấp “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu và điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội” được quy định tại Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hợp đồng lao động được giao kết và thực hiện tại Công ty A (nay là Công ty A1) có trụ sở tại Khu chế xuất và Công nghiệp Linh Trung III, phường An Tịnh, tỉnh Tây Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh theo điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**[3].** Về nội dung vụ án:

**[3.1]** Về hợp đồng lao động: bà Hồ Thị Hoà khởi kiện yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được giao kết giữa bà Hồ Thị Hoà nhưng do bà H. T. Hg là người trực tiếp lao động với Công ty A là vô hiệu. Bà Hg và Công ty A không cung cấp được hợp đồng lao động do bị thất lạc. Tuy nhiên, tại văn bản số 531/BHXXH-TBA ngày 26/02/2026, Bảo hiểm xã hội cơ sở Trảng Bàng cung cấp quá trình tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp của bà Hồ Thị Hoà, sinh năm 1968 (sử dụng Căn cước công dân số: 079168037397; Chứng minh nhân dân số: 021790470) với mã số bảo hiểm xã hội như sau:

+ Số 7210006412: Họ và tên người tham gia: Hồ Thị Hoà, số Chứng minh nhân dân 021790470 (sổ sổ này chưa hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần, chưa hưởng bảo hiểm thất nghiệp) có quá trình tham gia từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010.

+ Số 0204186571: Họ và tên người tham gia: **Hồ Thị Hoà, số Căn cước công dân 079168037397 (sổ sổ này chưa hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần, đã hưởng bảo hiểm thất nghiệp) có quá trình tham gia từ tháng 6/2004 đến tháng 6/2024.**

Như vậy, có căn cứ xác định, Công ty A (nay là Công ty A1) có tham gia bảo hiểm cho bà Hồ Thị Hoà từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 với sổ bảo hiểm số 7210006412 nên có cơ sở xác định giữa bà Hồ Thị Hoà và Công ty A có giao kết hợp đồng lao động, thời hạn hợp đồng từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010.

**[3.2]** Xét thấy, bà Hồ Thị Hoà có cho bà H. T. Hg mượn chứng minh nhân dân mang tên Hồ Thị Hoà để xác lập hợp đồng lao động và trực tiếp tham gia lao động, đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 tại Công ty A theo sổ bảo

hiểm xã hội số 7210006412. Trong khi đó, từ tháng 6/2004 cho đến tháng 6/2024, bà H trực tiếp tham gia lao động tại Công ty S. H và được Công ty tham gia bảo hiểm xã hội cho bà với số sổ bảo hiểm xã hội là 0204186571.

Như vậy, có căn cứ xác định trong khoảng thời gian từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 thì người lao động mang tên Hồ Thị Hoà cùng lúc tham gia bảo hiểm xã hội tại hai doanh nghiệp là Công ty A và Công ty S. H.

Do đó, việc bà H. T. Hg tham gia trực tiếp lao động với Công ty A nhưng ký hợp đồng lao động với tên người lao động là Hồ Thị Hoà là vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 30 Bộ luật Lao động năm 1994 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2002, 2006, 2007), vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo quy định tại khoản 1 Điều 15 và khoản 2 Điều 16 của Bộ Luật Lao động, vi phạm các hành vi bị cấm như gian lận, giả mạo hồ sơ trong việc thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội. Vì vậy, hợp đồng lao động giữa bà Hồ Thị Hoà với Công ty A bị vô hiệu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 49 của Bộ luật lao động.

Từ các nhận định nêu trên, xét yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Hoà là có căn cứ nên được chấp nhận.

**[3.3]** Về hậu quả của hợp đồng lao động bị vô hiệu: Do hợp đồng lao động bị vô hiệu nên sẽ điều chỉnh tên Hồ Thị Hoà trên Sổ bảo hiểm xã hội số 7210006412 trong giai đoạn từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 tại Công ty A (nay là Công ty A1) thành tên H. T. Hg.

**[4]** Bà H. T. Hg, Công ty A1 không có tranh chấp hay yêu cầu gì trong vụ án nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

**[5]** Về án phí: Ghi nhận bà Hồ Thị Hoà tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí lao động sơ thẩm.

**[6]** Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh tham gia phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 13, khoản 1 Điều 15; Điều 16, Điều 18, Điều 49, Điều 50, Điều 51 Bộ Luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

***Tuyên xử:***

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Hoà về việc: “Tranh chấp yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu và điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội” đối với Công ty A (nay là Công ty A1).

**1.1.** Tuyên bố hợp đồng lao động được xác lập giữa bà H. T. Hg (nhưng sử dụng thông tin của bà Hồ Thị Hoà để giao kết hợp đồng) với Công ty A (nay là Công ty A1) trong thời gian từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 vô hiệu.

**1.2.** Điều chỉnh tên Hồ Thị Hoà trên sổ bảo hiểm xã hội số 7210006412 trong khoảng thời gian từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 thành tên H. T. Hg.

Bà Hồ Thị Hoà và bà H. T. Hg được quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội có thẩm quyền để điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội số 7210006412 từ tên Hồ Thị Hoà thành tên H. T. Hg.

**2.** Về án phí lao động sơ thẩm: bà Hồ Thị Hoà tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí lao động sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007240 ngày 14/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận bà H đã nộp đủ tiền án phí lao động sơ thẩm.

**3.** Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

**4.** Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 12 – Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 12 – Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**(Đã ký)**

**Phạm Thị Yến**